

Số: 64/2022/QĐCNTTLH

D K, ngày 26 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông  
Võ T và bà Phạm Thị Quỳnh M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông  
Võ T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2022 về thuận tình  
ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Võ T, sinh năm 1987; Địa chỉ: 161/1 Thủy T, xã Vĩnh Th, thành phố N T,  
tỉnh Khánh Hòa.

Bà Phạm Thị Quỳnh M, sinh năm 1991; Địa chỉ: 26 Vườn Th, xã Diên L, huyện  
D K, tỉnh Khánh Hòa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên  
chuyển sang Tòa án: Giấy chứng minh nhân dân của ông T và căn cước công dân  
của bà M (bản sao); Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Giấy khai sinh mang  
tên Võ An Kh (bản sao); Sổ hộ khẩu của ông T, bà M (bản sao).

Các tài liệu do Tòa án thu thập: Thông báo quyền lựa chọn Hòa giải viên;  
Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện về việc lựa chọn Hòa giải viên; Quyết  
định phân công Thẩm phán phụ trách; Thông báo về việc chuyển vụ việc sang hòa  
giải; Quyết định chỉ định Hòa giải viên; Biên bản giao nhận; Bản tự khai của ông  
T, bà M; Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải; Thông báo thụ lý về yêu cầu công  
nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được  
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2022 có đủ các  
điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải  
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2022, cụ thể  
như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ T và bà Phạm Thị Quỳnh M tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Phạm Thị Quỳnh M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Võ An Kh - sinh ngày 07/3/2016. Ông Võ T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, ông T, bà M có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông T và bà M xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- UBND phường Vạn Th - Nha Trang (Nơi đăng ký kết hôn - Giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 15/7/2015);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Thanh Hoa**